

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 101/2025/HSST
Ngày 30-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hiến và bà Võ Thị Kim Lan;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Xuân Thuý Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức N - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2025/HSST ngày 11 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2025/QĐXXST-HS ngày 19/6/2025 đối với bị cáo: **Bùi Đình H**, giới tính: Nam; sinh ngày 24/4/1995 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Bùi Ngọc D, sinh năm 1953 và bà Phan Thị H1 (*đều đã chết*); gia đình có 05 anh, chị em, bị cáo là con út; chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự, có 01 tiền sự, ngày 05/11/2024 bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện G xử phạt hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” bằng hình thức phạt tiền: 2.500.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 06/11/2024.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2025 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

- ***Bị hại:*** Ông Lý Văn V, sinh năm 1972; địa chỉ: thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Chị Nguyễn Thị Thanh N1, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố A, Phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Ông Bùi Ngọc D, sinh năm 1953; địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/11/2024, Bùi Đình H là bệnh nhân đang điều trị tại Khoa phục hồi chức năng - Bệnh viện đa khoa tỉnh Q, nảy sinh ý định đi đến các phòng bệnh tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi đi đến phòng bệnh số 1, K Răng hàm mặt, tầng 9 khu nhà G, H thấy có 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng của ông Lý Văn V để trên đầu giường sát cửa sổ không có người trông giữ. Hóa tiền đến lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi tẩu thoát đi ra khỏi Bệnh viện. Sau đó, H mang chiếc điện thoại di động trên đến cửa hàng điện thoại di động 2N ISTORE số 130 H, thành phố Đ gặp chị Nguyễn Thị Thanh N2 bán cho chị N2 với giá 3.500.000 đồng. Chị N2 đưa cho H 2.000.000 đồng tiền mặt và chuyển vào tài khoản Ngân hàng M, số C, tên BUI DINH HOA số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền bán điện thoại có được H đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi thực hiện hành vi trên, H đã bỏ trốn khỏi địa phương cho đến ngày 14/5/2025 thì quay trở về và đến Công an xã T, huyện G, tỉnh Quảng Trị để đầu thú.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng, 256GB, Imei: 357309094767948, Imei 2: 357309094651878 (đã qua sử dụng).

Tại bản kết luận định giá số 82/KL-HĐĐGTS ngày 07/01/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận: Trị giá của 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng, 256GB, Imei: 357309094767948, Imei 2: 357309094651878, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 6.590.000 đồng.

Tại Bản Cáo trạng số 91/CT-VKS-ĐH ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà đã truy tố bị cáo Bùi Đình H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Đình H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Đình H từ **07** đến **10** tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại ông Lý Văn V đã nhận lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng, 256GB, Imei: 357309094767948, Imei 2: 357309094651878, không có yêu cầu gì; chị Nguyễn Thị Thanh N1 đã nhận số tiền 3.500.000 đồng do ông Bùi Ngọc D bồi thường, chị N1 không có yêu cầu gì thêm; ông D không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên, nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố và xét xử, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 26/11/2024, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Q, Bùi Đình H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng, 256GB của ông Lý Văn V. Tài sản bị cáo chiếm đoạt được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đ kết luận: Có trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 6.590.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Điều luật quy định khung hình phạt: *Phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*.

[3] Xét về tính chất hành vi của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là một người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng lười lao động, thích hưởng thụ. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phtj hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” nhưng không cải tạo, sửa chữa để trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội, mà tiếp tục cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh với hình phạt tù có thời hạn nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo ra đầu thú, bố mẹ được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì, trong thời gian tham gia quân sự được

Trung đoàn 19 tặng Giấy khen nên được áp dụng quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần phải tiếp tục ban hành quyết định tạm giam để đảm bảo thi hành án.

[5] *Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định số 201/QĐ xử lý vật chứng, trả lại cho ông Lý Văn V 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu vàng, 256GB, Imei: 357309094767948, Imei 2: 357309094651878 (đã qua sử dụng). Ông V nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Ông Bùi Ngọc D là bố của Bùi Đình H đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh N1 số tiền 3.500.000 đồng. Chị N1 và ông D đều không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không có yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Đình H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Bùi Đình H: 08 (T)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/5/2025.

2. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Công an TP Đông Hà;
- Thi hành án hình sự;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Xuân Hương